

QUAN NIỆM VỀ Y ĐỨC VÀ ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO Y ĐỨC CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ Y TẾ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

TS. NGUYỄN THANH TỊNH - Học viện Quân y

Thẩm định khoa học: TS. CHU TIẾN CƯỜNG

Nguyên Cục trưởng Cục Quân y

TÓM TẮT: Để thực hiện vai trò đặc biệt quan trọng của mình đối với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân, người thầy thuốc không chỉ cần có phẩm chất chính trị vững vàng, có kiến thức, kĩ năng nghề nghiệp sâu rộng, mà còn cần phải có y đức trong sáng. Y đức là sự thể hiện cụ thể đạo đức và tiến bộ của xã hội ở những con người làm việc trong ngành y. Chúng tôi nêu một số quan niệm y đức trong lịch sử, vai trò của y đức đối với việc hình thành nhân cách người thầy thuốc và trình bày vài nét thực trạng y đức của nhân viên y tế hiện nay. Từ đó, đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao y đức cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: Cán bộ y tế, y đức.

ABSTRACT: In order to fulfill its particularly important role in the cause of protection, care and improvement of people's health, physicians not only need to have a strong and qualified political background, have extensive knowledge and professional skills but also need to have pure medical ethics. Medical ethics is a concrete expression of the morality and society progress of the health workers. We mentioned some ethical concepts in history, the role of medical ethics in the formation of physician's personality and presented some real situations of the medical ethics of health workers today. Since then, proposed some basic solutions to improve medical ethics for medical staff in our country today.

Keywords: Medical staff, medical ethics.

Chịu trách nhiệm nội dung: TS. Nguyễn Thanh Tịnh, Email: nt.tinhk30@gmail.com

Ngày nhận bài: 04/3/2019; mời phản biện khoa học: 26/3/2019; chấp nhận đăng: 19/4/2019.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ.

Lịch sử y học từ cổ đại đến nay đều đánh giá vai trò hết sức quan trọng của đội ngũ thầy thuốc đối với hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe con người. Từ vai trò đó, đòi hỏi những người hành nghề y phải có tiêu chuẩn đạo đức đặc biệt. Thực tiễn sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay đang đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế không chỉ có phẩm chất chính trị vững vàng, có kiến thức và kĩ năng nghề nghiệp sâu rộng, mà còn phải có y đức trong sáng. Nhằm thực hiện mục tiêu “Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, đáp ứng yêu cầu của chiến lược phát triển con người” [1], ngành y tế cũng đã xác định vai trò hết sức quan trọng của việc học tập, rèn luyện, nâng cao y đức đối với đội ngũ cán bộ y tế nước nhà.

Trong bài viết này, chúng tôi nêu một số quan niệm về y đức, vai trò của y đức và vài nét thực trạng y đức của cán bộ, nhân viên y tế hiện nay. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nâng cao y đức cho đội ngũ cán bộ y tế ở nước ta.

2. QUAN NIỆM VỀ Y ĐỨC VÀ VÀI NÉT THỰC TRẠNG Y ĐỨC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY.

2.1. Quan niệm về y đức:

Khi bàn về đạo đức, Ph. Ăngghen khẳng định: “Nếu chúng ta thấy rằng ba giai cấp trong xã hội hiện đại (giai cấp quý tộc phong kiến, giai cấp tư sản và giai cấp vô sản), mỗi giai cấp đều có đạo đức riêng của mình, thì từ đó chúng ta chỉ có thể rút ra kết luận nội rằng con người dù tự giác hay không tự giác, rốt cuộc đều rút ra những quan niệm đạo đức của mình từ những quan hệ thực tiễn...” [2]. Do những quan niệm đạo đức đều được rút ra từ các quan hệ thực tiễn, nên “Trong thực tế, mỗi giai cấp và ngay cả mỗi nghề nghiệp đều có đạo đức riêng của mình...” [3]. Theo đó, ngành y cũng có đạo đức riêng của những người làm nghề, đó là y đức. Xét về bản chất, y đức là sự thể hiện cụ thể đạo đức tiến bộ của xã hội ở những con người làm việc trong ngành y. Hơn 2000 năm trước đây, Hyppocrate - người được coi là ông tổ của ngành y thời cổ đại Hy Lạp - đã nêu lên cơ sở đạo lý mà người làm nghề thuốc phải tuân theo và phải tuyên thệ trước khi bước vào nghề. Trong lời thề đó, ông chỉ rõ: “Tôi sẽ chỉ

dẫn mọi chế độ có lợi cho người bệnh, tùy theo khả năng và sự phán đoán của tôi; tôi sẽ tránh mọi điều xấu và bất công; tôi suốt đời hành nghề trong sự vô tư và cần thiết, dù vào bất cứ nhà nào, tôi cũng chỉ vì lợi ích của người bệnh..." [4].

Ở Việt Nam, đại danh y Tuệ Tĩnh (thế kỉ thứ XIV) đã khẳng định: "Làm thuốc là kế tục sự nghiệp của các bậc tiên thánh, phải có tấm lòng nhân nghĩa". Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (1720-1791) luôn nêu cao tấm gương y đức, cả cuộc đời rèn luyện và phục vụ của mình, ông luôn tự nhắc nhở phải "Tiến đức, tu nghiệp". Tiến đức là mỗi ngày phải rèn luyện cho hoàn thiện, toàn mĩ về đạo đức của người hành nghề y. Tu nghiệp là hằng ngày phải học tập cho y thuật càng giỏi. Đối với Hải Thượng Lãn Ông, đạo làm thuốc không chỉ bó hẹp trong phạm vi chuyên môn nghề nghiệp, mà còn bao hàm cả y đức. Y thuật phải gắn liền với y đức. Thấm nhuần chủ nghĩa nhân đạo trong nghề y, Hải Thượng Lãn Ông cho rằng, một người thầy thuốc chân chính không những phải có kiến thức vững vàng về chuyên môn, mà còn phải tự xác định cho mình những quy chuẩn đạo đức đúng đắn, đó là ý nghĩa đích thực của đạo làm thuốc và cũng là bí quyết để xây dựng và phát triển nghề y. Ông viết: "Suy nghĩ thật sâu xa, tôi hiểu rằng, thầy thuốc là bảo vệ sinh mạng cho con người, sống chết một tay mình nắm, họa phúc một tay mình giữ. Thế thì đâu có thể kiến thức không đầy đủ, đức hạnh không trọn vẹn, tâm hồn không rộng lớn, hành vi không thận trọng mà dám liều lĩnh học đòi cái nghề cao quý đó chẳng..."

Có thể thấy rằng, Hải Thượng Lãn Ông quan niệm bổn phận của người thầy thuốc không dừng lại ở một đạo đức thông thường. Hơn thế, bổn phận của người thầy thuốc còn thể hiện ra trong toàn bộ các quan hệ đối với nghề nghiệp; từ khả năng nhận thức chuyên môn tới quan niệm về mục đích nghề nghiệp và thái độ đối với người bệnh, với đồng nghiệp, đặc biệt là bổn phận của người thầy thuốc trước sự cơ cực của người bệnh nghèo, những người thiếu may mắn trong xã hội đương thời. Ông gọi đó là y đạo và coi đây là tư chất đích thực của người thầy thuốc; là Nhân, Minh, Trí, Đức, Thành, Lượng, Khiêm, Cần. Ông cho rằng, y học không chỉ là một khoa học, mà còn là một nghề rất thanh cao; người thầy thuốc phải biết giữ gìn phẩm chất của mình, không được vụ lợi. Trong Y huấn cách ngôn, ông viết: "Đạo làm thuốc là một nhân thuật, chuyên bảo vệ sinh mạng con người, phải lo cái lo của người, vui cái vui của người, chỉ lấy việc giúp người làm phận sự của mình và không đòi hỏi kể công" [5].

Kế thừa truyền thống y đức của dân tộc, tiếp thu tinh hoa y đức nhân loại, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc trau dồi và rèn luyện y đức cho đội ngũ thầy thuốc cách mạng. Người đã nhiều lần gửi thư và trực tiếp đi thăm các cơ sở y tế, gặp gỡ các thầy thuốc, bày tỏ quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về phẩm chất của người làm nghề y. Người nhấn mạnh đạo đức của người làm công tác y tế là cần phải "Thương yêu người bệnh như anh em ruột thịt. Cần phải tận tâm, tận lực phụng sự nhân dân. Lương y phải kiêm từ mẫu" [6]. Đối với nhân viên quân y, Người còn ân cần khuyên nhủ "Người thầy thuốc chẳng những có nhiệm vụ cứu chữa bệnh tật, mà còn phải nâng đỡ tinh thần những người ốm yếu." [7]. Trong thư gửi cán bộ và nhân viên quân y, ngày 31/7/1967, Người chỉ rõ "Luôn luôn ghi nhớ rằng người thầy thuốc đồng thời phải là như người mẹ hiền" [8]. Như vậy, vấn đề y đức đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh nâng lên một tầm cao mới - y đức cách mạng. Theo tư tưởng của Người, y đức không chỉ là lòng yêu thương người bệnh vô bờ bến, mà còn là tinh thần hăng say với nghề nghiệp, luôn tích cực trau dồi kiến thức để nâng cao năng lực chuyên môn và trình độ toàn diện, nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bộ đội và nhân dân. Người thầy thuốc cách mạng muốn "hồng" thì phải "chuyên", muốn cho y đức được thực hiện đầy đủ và có ý nghĩa thực tiễn thì phải không ngừng phải trau dồi y lí, y thuật và phải luôn biết tự làm giàu trí tuệ cho mình.

2.2. Vài nét thực trạng về y đức ở nước ta hiện nay:

Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức và quan điểm về giáo dục đạo đức cách mạng của Đảng ta, năm 1996, Bộ Y tế ban hành 12 điều về y đức (hay còn gọi là "12 tiêu chuẩn nghề nghiệp của người làm công tác y tế" [9]). Từ đó đến nay, việc quán triệt và tổ chức thực hiện Quy định này ở các cơ sở y tế trong toàn quốc đã có những biến đổi về chất hết sức quan trọng. Trong thời gian qua, nhiều cán bộ, chuyên viên, các y, bác sĩ trong ngành y ở mọi miền đất nước đã không ngừng tu dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, tận tâm tận lực, hết lòng vì sức khỏe và hạnh phúc của người bệnh, cho dù phải đối mặt với nhiều nguy cơ, rủi ro nghề nghiệp. Trong những vụ dịch bệnh tối nguy hiểm như SARS, dịch cúm A/H5N1, có những thầy thuốc nhiều đêm thức trắng bên giường bệnh, vượt qua sợ hãi về nguy cơ lây nhiễm, chữa trị cho người bệnh, phòng chống bệnh lây lan trong cộng đồng. Trong nhiều trường hợp, các thầy thuốc tình nguyện hiến máu của

mình để kịp thời cứu chữa những ca bệnh khẩn cấp, giành lại sự sống cho người bệnh từ tay tử thần... Với thành tích nổi bật trong sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân, hàng chục đơn vị, cá nhân được phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng trong thời kỳ đổi mới, đã minh chứng cho sự tận tụy, hy sinh thầm lặng của đội ngũ những thầy thuốc Việt Nam trong sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của nhân dân.

Hiện nay, mặt trái của cơ chế thị trường cùng những ảnh hưởng tiêu cực của quá trình toàn cầu hóa đã có nhiều tác động xấu đến tư tưởng, đạo đức của không ít thầy thuốc. Không ít người hành nghề y vì mục tiêu lợi nhuận. Xu hướng coi trọng quá mức đồng tiền, thu nhập cá nhân là một tồn tại nhức nhối, làm biến dạng hình ảnh tốt đẹp của người thầy thuốc chân chính. Không ít các biểu hiện tiêu cực, vi phạm quy định về y đức, đã bị dư luận xã hội lên án, như sách nhiễu gia đình bệnh nhân, coi thường sức khỏe người bệnh, vơ vãnh quà cáp, tiền bạc của người bệnh... Bên cạnh đó, có những người hành nghề y còn thái độ phục vụ thiếu chuẩn mực, để xảy ra các sự cố y khoa do thiếu tinh thần trách nhiệm, gây phản cảm, bức xúc trong xã hội... Công tác giáo dục y đức ở một số cơ sở y tế bị buông lỏng. Một số nơi đề cao, tuyệt đối hóa cơ chế thị trường, coi người bệnh chỉ là khách hàng [10]. Trong quá trình hoạt động chuyên môn, một bộ phận không nhỏ y, bác sĩ chưa nhận thức đúng đắn và đầy đủ các mức độ của sự sa sút về y đức. Họ cho rằng, việc sa sút về y đức là cái gì đó rất cao xa, to tát như tham nhũng, hối lộ, coi thường tính mạng người bệnh... mà không ý thức được rằng y đức sa sút ngay từ cách ứng xử, giao tiếp với người bệnh; từ sự thờ ơ, thiếu trách nhiệm trong chăm sóc, khám chữa bệnh hằng ngày; từ sự lãng phí trang thiết bị, vật tư y tế đến thái độ ứng xử với đồng nghiệp; không chịu học tập, rèn luyện, không chấp hành các quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật bệnh viện, dẫn đến những sai sót trong hoạt động nghề nghiệp... Do đó, việc rèn luyện y đức của người thầy thuốc phải bắt đầu từ sự thay đổi về nhận thức. Trên cơ sở đó mới có thể thay đổi được hành vi y đức và quan hệ y đức của người thầy thuốc trong quá trình hoạt động chuyên môn.

3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO Y ĐỨC ĐỘI NGŨ CÁN BỘ Y TẾ NƯỚC TA HIỆN NAY.

Coi trọng và tổ chức hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp đối với cán bộ, nhân viên y tế. Để có y đức tốt, trước hết, người làm công tác y tế phải là người công dân có phẩm chất đạo đức chuẩn mực. Để thực hiện tốt nội dung này, cơ quan quản lý, hội

nghề nghiệp cần có những tiêu chí đạo đức nghề nghiệp cụ thể, phù hợp với hệ thống tiêu chí chuẩn mực đạo đức xã hội. Điều này cần được quan tâm thực hiện ngay từ trong các nhà trường đào tạo cán bộ, nhân viên y tế. Tại đây, việc giáo dục xây dựng, rèn luyện thực hành y đức phải được gắn chặt với quá trình giáo dục, tự giáo dục nâng cao phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lối sống của học viên. Các tiêu chí xây dựng, thực hành y đức phải được cơ quan quản lý nhà nước nghiên cứu, kế thừa, phát triển phù hợp với trình độ văn hóa, đạo đức chính trị, xã hội, trình độ khoa học kỹ thuật của nước nhà. Các cơ sở y tế phải có sự thống nhất, đồng bộ giữa công tác giáo dục tư tưởng, tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá chất lượng y đức với mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của người thầy thuốc.

Xây dựng, tổ chức các bệnh viện, cơ sở y tế văn minh, hiện đại, thân thiện với người bệnh. Để nâng cao y đức cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế của mình, cơ quan quản lý nhà nước và các cơ sở y tế là cần làm tốt công tác quản lý bệnh viện; minh bạch hóa các hoạt động nghiệp vụ, xã hội, tài chính...; nâng cao chất lượng chuyên môn, bảo đảm an toàn người bệnh. Các cơ sở y tế còn cần phải quan tâm cải thiện cảnh quan môi trường, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xây dựng môi trường y tế thân thiện, giảm phiền hà cho người bệnh, đặc biệt với người bệnh là đối tượng chính sách, người nghèo, đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng...

Từng bước nghiên cứu cải thiện và đồng bộ các chính sách xã hội đối với cán bộ, nhân viên ngành y tế. Nghề y là một nghề đặc biệt, cần được tuyển chọn, sử dụng và đãi ngộ đặc biệt [11]. Để sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân đạt những thành tựu mới, việc đãi ngộ xứng đáng đối với cán bộ, nhân viên y tế cần được quan tâm, cải thiện và triển khai phù hợp với sự phát triển kinh tế, xã hội nước nhà. Các cơ quan quản lý nhà nước cần xác định bậc lương, mức lương phù hợp với thời gian, trình độ đào tạo và thực tế cống hiến. Cần có các chính sách đủ mạnh để khuyến khích người có trình độ chuyên môn làm việc tại y tế tuyến cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo và trong các lĩnh vực y tế chuyên biệt. Song với đó, cần tăng cường công tác quản lý, có những chế tài xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, xâm hại đến sức khỏe, quyền lợi chính đáng của người thầy thuốc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại các cơ sở y tế.

(Xem tiếp trang 6)

thống đơn vị, trước đó Bệnh viện Quân y 354 đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả. Nổi bật là hội thi điều dưỡng giỏi, thanh lịch năm 2019 (ngày 8/5), với giải Nhất thuộc về điều dưỡng viên Nguyễn Thị Phương (Khoa Hồi sức cấp cứu) và hội nghị khoa học lần thứ 19 (ngày 16/5), với 16 nghiên cứu khoa học được trình bày và 33 bài báo khoa học được đăng tải trên Tạp chí Y học Quân sự số đặc biệt.

HUY ĐẠI

CỤC QUÂN Y TẬP HUẤN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Ngày 21-22/5/2019, tại Hà Nội, Cục Quân y tổ chức tập huấn triển khai công tác công nghệ thông tin (CNTT) cho 65 cán bộ, nhân viên các phòng, ban cơ quan và đơn vị thuộc Cục. Những năm gần đây, CNTT phát triển mạnh mẽ và trở thành công cụ đắc lực, tham gia vào nhiều lĩnh vực khác nhau, như y tế, giáo dục, nghiên cứu khoa học, quản lý... của nhiều quốc gia. Là một nhánh ngành kĩ thuật sử dụng máy tính và phần mềm máy tính để chuyển đổi, lưu trữ, bảo vệ, xử lý, truyền tải, thu thập thông tin, nên khi một quy trình nghiệp vụ được tin học hóa sẽ làm giảm rất nhiều công việc bằng tay hoặc các công đoạn cần lặp lại nhiều lần; giảm chi phí hoạt động và nâng cao hiệu quả công tác quản lý. Lớp tập huấn được giới thiệu và hướng dẫn khai thác, sử dụng mạng TSLq, hòm thư điện tử quân sự; phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường WEB; phần mềm hệ thống tin quản lý - chỉ đạo - điều hành và hướng dẫn cài đặt, khai thác hệ điều hành an toàn... Kết thúc tập huấn, các học viên đều đạt kết quả tốt trong kiểm tra thực hành trên máy tính về những nội dung tập huấn cơ bản. Những kiến thức tập huấn sẽ tiếp tục được các học viên truyền đạt lại trong cơ quan, đơn vị, giúp các phòng, ban cơ quan và đơn vị cơ sở Cục đẩy mạnh triển khai ứng dụng mạng TSLq trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt với công tác quản lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính...; phát triển CNTT đi đôi với bảo đảm an toàn thông tin.

H.NHANH

HỘI NGHỊ GIAO BAN BẢO HIỂM Y TẾ

Ngày 13/6/2019, Cục Quân y phối hợp với Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng (BHXH/BQP) tổ chức hội nghị giao ban công tác bảo hiểm y tế (BHYT) quý II năm 2019. Thiếu tướng Nguyễn Xuân Kiên, Cục trưởng Cục Quân y và Đại tá Nguyễn Văn Định, Giám đốc BHXH/BQP đồng chủ trì hội nghị.

Thực hiện kết luận tại Hội nghị giao ban BHYT quý I năm 2019, Cục Quân y tiếp tục đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động và Chứng chỉ hành nghề; khảo sát thực trạng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực các cơ sở khám chữa bệnh; soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật về khám chữa bệnh, thực hiện BHYT quân nhân... BHXH/BQP đã chủ động phối hợp với các cơ

quan, đơn vị, cơ sở khám chữa bệnh bảo đảm triển khai đầy đủ, đúng nội dung thuộc trách nhiệm của BHXH/BQP; bảo đảm quyền lợi khám chữa bệnh của quân nhân; giảm tối đa tình trạng khám chữa bệnh không thẻ, muộn thẻ... Tại hội nghị giao ban lần này, 2 cơ quan đã thảo luận những nội dung còn vướng mắc (như hợp đồng khám chữa bệnh BHYT; mẫu bệnh án, giấy, phiếu, sổ y, dược, vật tư thiết bị y tế; ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám chữa bệnh; quỹ kết dư; kí kết hợp đồng với cơ sở khám chữa bệnh...) và thống nhất các biện pháp giải quyết trong thời gian tiếp theo, nâng cao chất lượng phục vụ sức khỏe bộ đội.

H.D

ĐẶC ĐIỂM ĐOẠN ST CHÊNH LÊN Ở aVR VÀ MỐI LIÊN QUAN...

(Tiếp theo trang 35)

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Điều Thanh Hùng và cộng sự (2015), "Nghiên cứu về giá trị dự báo của ST chênh lên ở aVR trong chẩn đoán tắc hẹp thân chung ĐMV trái và/hoặc bệnh mạch vành 3 nhánh trên BN hội chứng vành cấp", *Tạp chí Y học Huế*, tập 6, tr. 59.
2. Đặng Thị Thuận, Phạm Mạnh Hùng, Phạm Như Hùng (2015), "Biến đổi đoạn ST trên chuyển đạo aVR ở BN hội chứng vành cấp có tổn thương thân chung động mạch vành", *Tạp chí Tim mạch học Việt Nam*, 69, tr. 69-75.
3. Misumida N, Kobayashi A, Fox J.T, Hanon S, Schweitzer P, Kanei Y (2016), "Predictive value of ST-segment elevation in lead aVR for Left main and/or three-vessel disease in non-ST-segment elevation myocardial infarction", *Ann Noninvasive Electrocardiol*, Jan, 21 (1): 91-7.
4. Antoine Kossaiy (2013), "ST segment elevation in aVR: Clinical significance in acute coronary syndrome", *Clin Med Insights Case Rep*, 6: 41-45.
5. Kosuge et al (2011), "An early and simple predictor of severe left main and/or three-vessel disease in patients with non-ST-segment elevation acute coronary syndrome", *Am J Cardiol*, Feb 15; 107(4): 495-500.
6. Nabati M, Emadi M, Mollaaliipour M, Bagheri B, Nouraei M (2016), "ST-segment elevation in lead aVR in the setting of acute coronary syndrome", *Acta Cardiol*, Feb; 71 (1): 47-54.
7. Campeau L, Corbara F, Crochet D, Petitclerc R (1978), "Left main coronary artery stenosis: the influence of aortocoronary bypass surgery on survival", *Circulation*, 57: 1111-1115.
8. Kern M.J (2013), "The interventional cardiac catheterization handbook third edition", *Elsevier Saunders Publishing*, 88-98. □